

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN K
TỈNH KIÊN GIANG

Số: 39/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

K, ngày 06 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 61/2021/TLST/HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh **Danh Quành N**, sinh năm: 1990.

Địa chỉ: Ấp BT, xã BA, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Bị đơn: Chị **Dương Thị K**, sinh năm: 1998.

Địa chỉ: Ấp BT, xã BA, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Danh Quành N và chị Dương Thị K.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: giữa anh N và chị K có với nhau có 01 người con Danh Hồng T – sinh ngày 15/5/2017, ly hôn anh chị thỏa thuận tiếp tục giao con cho chị K chăm sóc nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành, anh N không phải cấp dưỡng nuôi con do chị K không yêu cầu.

Không ai có quyền ngăn cản việc thăm nom chăm sóc giáo dục con chung.

Về tài sản chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: không có.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ anh N tự nguyện nộp và được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo lai thu số 0009009 ngày 08/3/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện K, anh N được nhận lại án phí tạm nộp 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

(đã ký)

Lê Thị Diễm

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- UBND Xã BA
- Các đương sự .
- Lưu HS.